

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST

Ngày: 19 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa : Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Việt Tiến.

Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hình – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại: Hội trường Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn P; giới tính: Nam; sinh ngày 17 tháng 7 năm 1988 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi thường trú: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; con ông Đinh Văn N, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1958 có vợ là Dương Thị K, sinh năm 1978 và có một con, sinh năm 2008; anh, chị, em ruột có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2018 đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

1. Chị Hoàng Thị Hồng B, sinh năm 1998, có mặt.

2. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1993, có mặt.

Đều trú tại: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Liên Tuyên H, sinh năm 1995; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

2. Chị Lô Yến T1, sinh năm 1993; trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1995; có mặt.

2. Anh Nông Thanh H2, sinh năm 1998; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút, ngày 08/03/2018 tại thôn B, xã Q, huyện T, Đinh Văn P được em trai là Đinh Văn T ở sát nhà mời sang nhà uống bia, khi đến có Hà Văn T2 (Sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã Q, huyện T) và Đinh Văn H3 (Sinh năm 1988, là người cùng thôn) đang ngồi uống nước chè. Sau đó T rủ T2, P và H3 đi chơi hội “B” tại xã Q, huyện T, H3 và P từ chối không đi mà đi về nhà. T cùng T2 đi chơi hội, còn P ra về, trên đường về P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của T. Do biết được lúc đi T chỉ khóa cửa chính còn cửa bếp không khóa và biết chỗ chị Hoàng Thị Hồng B cất chiếc nhẫn tại ngăn kéo trong tủ đứng phòng ngủ nên P đã vào nhà qua đường cửa bếp, lên nhà chính rồi vào buồng ngủ của vợ chồng T lấy trộm một hộp nhựa hình tròn bên trong có 01 (Một) chiếc nhẫn bằng vàng mặt nhẫn đính đá màu đỏ, P cho vào túi quần bên trái rồi đẩy ngăn kéo, đóng cửa lại như ban đầu và đi theo lối cũ ra ngoài. Sau khi trộm cắp được tài sản, P đi ra thấy một người phụ nữ lạ mặt đi xe mô tô và đã đi nhờ sang xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng mục đích để đi bán chiếc nhẫn. Trên đường đi P đã vớt chiếc hộp đựng nhẫn bên cạnh đường và cất chiếc nhẫn vào túi quần bên trái. Khi đến thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, P đi vào nhà Hoàng Văn H1 rủ H1 ra thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng để bán chiếc nhẫn nhưng H1 không đi nên P sang nhà anh Liên Tuyên H. Lúc này, P đã đeo chiếc nhẫn trộm cắp được ở ngón (áp út) tay trái và nói với H đây là nhẫn của P đồng thời rủ Hoá đi ra thị trấn Đ để bán chiếc nhẫn, thì H đồng ý rồi lấy xe mô tô biển kiểm soát 11Z1-6421 chở P ra thị trấn Đ bán cho chị Lô Yến T1 được 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau đó, P cùng H quay về xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng thì gặp Nông Thanh H2, (sinh năm 1998, trú tại: Thôn B1, xã Đ, huyện T, Cao Bằng) thì P nhờ xe mô tô của H2 để đi cửa khẩu T, huyện P, tỉnh Cao Bằng, còn Hoá đi về nhà. Số tiền bán nhẫn có được Đinh Văn P đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 05/KL, ngày 21/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự kết luận: 01 (Một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng mặt nhẫn hình chữ nhật có đính đá màu đỏ vàng 23k trọng lượng 2,35 chỉ (Trong đó 2 chỉ vàng và 0,35 chỉ đá màu đỏ). Tổng giá trị tại thời điểm ngày 08/3/2018 là: 7.690.000đ (*Bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

Tại cáo trạng số: 22/CT-VKSTĐ ngày 17/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tràng

Định, tỉnh Lạng Sơn đề xét xử đối với Đinh Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phần tranh luận Vị đại diện Viện kiểm sát luận tội bị cáo Đinh Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về tang vật đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Buộc bị cáo phải hoàn trả lại 6.500.000 đồng cho chị Lô Yến T1.

Bị cáo không tranh luận, đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Các bị hại cũng không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hồi 10 giờ 15 phút, ngày 08/3/2018 tại thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Đinh Văn P thấy nhà anh Đinh Văn T không có ai ở nên đã lén vào cửa bếp, lên nhà chính và vào buồng ngủ của anh Đinh Văn T trộm được 01 (Một) chiếc nhẫn vàng 2,35 chỉ (Trong đó 2 chỉ vàng và 0,35 chỉ đá màu đỏ) của chị Hoàng Thị Hồng B. Qua định giá, chiếc nhẫn bằng vàng có tổng giá trị là: 7.690.000đ (*Bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*). Bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá trên 2.000.000 đồng là đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Nhận thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây dư luận xấu trong nhân dân, bị cáo là người lười lao động nhưng lại muốn có tài sản để tiêu sài cá nhân, nên đã chiếm đoạt tài sản của người khác bất hợp pháp, do đó, cần phải xử lý bị cáo về hình sự và cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có. Xét về tình tiết giảm nhẹ: Thấy tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, do đó, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có án tích, không bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính. Về hình phạt bổ sung, thấy bị

cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về phần dân sự, thấy chị Lô Yến T1 khi mua chiếc nhẫn với bị cáo không biết đó là tài sản bất hợp pháp nên cần buộc bị cáo trả lại số tiền mà chị T1 đã mua nhẫn với bị cáo là 6.500.000 đồng.

[4] Vật chứng gồm: Xác nhận cơ quan Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại 01 chiếc nhẫn vàng cho chị Hoàng Thị Hồng B.

[5] Đối với anh Liên Tuyên H là người đưa Đinh Văn P đi bán chiếc nhẫn, do không biết chiếc nhẫn vàng là tài sản do trộm cắp mà có và cũng không có sự bàn bạc, chia phần bán tài sản nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn P 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 14 tháng 3 năm 2018.

Về phần dân sự, áp dụng Điều 584; 585; 589; Điều 274; khoản 5 Điều 275; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn P phải hoàn trả lại cho chị Lô Yến T1 6.500.000đ (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và chị Lô Yến T1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Đinh Văn P không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Việc xử lý vật chứng, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xác nhận cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho chị Hoàng Thị Hồng B 01 chiếc nhẫn vàng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 325.000đ (*Ba trăm hai mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người đó.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định;
 - Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
 - Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định;
 - Cơ quan thi hành án hình sự; Công an huyện Trảng Định;
 - Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn
- (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lương Đình Phương